

Ảnh hưởng của du lịch đến thu nhập của hộ dân trên địa bàn huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

NGUYỄN VĂN SONG*
CHU THỊ HOÀI THƯ**
NGUYỄN QUẢNG NAM***
THÁI VĂN HÀ****

Tóm tắt

Thông qua điều tra, phỏng vấn 150 đối tượng là các cán bộ chính quyền sở tại quản lý các vấn đề liên quan đến phát triển du lịch, các hộ dân có các hoạt động kinh doanh du lịch và các hộ dân không có thu nhập từ du lịch trên địa bàn huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, nghiên cứu đã phân tích ảnh hưởng tích cực và tiêu cực của du lịch đến thu nhập của hộ dân. Từ đó, nhóm tác giả đề xuất các giải pháp nhằm tăng thu nhập từ du lịch của các hộ dân trên địa bàn huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình trong thời gian tới.

Từ khóa: ảnh hưởng của du lịch, thu nhập, hộ dân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

Summary

Through surveying and interviewing 150 local government officials responsible for tourism development, households doing tourism business activities and households without tourism-based income in Hoa Lu district, Ninh Binh province, the study analyzes the positive and negative effects of tourism on household income. From the obtained results, solutions are proposed to increase tourism-based income for households in Hoa Lu district, Ninh Binh province in the coming time.

Keywords: influence of tourism, income, households, Hoa Lu district, Ninh Binh province

GIỚI THIỆU

Hoa Lư là một huyện giàu tiềm năng du lịch, mảnh đất một thời là kinh đô của nước Đại Cồ Việt. Hoa Lư có rất nhiều các hang động, thắng cảnh thuận lợi phát triển du lịch. Ngày nay, Hoa Lư được biết đến với các khu du lịch nổi tiếng, như: Khu du lịch Tam Cốc - Bích Động là khu du lịch trọng điểm quốc gia Việt Nam với nhiều điểm du lịch thắng cảnh, như: Tam Cốc, xuyên thủy động, động Tiên, thung Nắng, thung Nham...; Khu di tích lịch sử văn hóa cố đô Hoa Lư với các di tích: đền Đinh - Lê, đền thờ công chúa Phất Kim, chùa Nhất Trụ, phủ Đông Vương...; Khu du lịch sinh thái Hang động Tràng An với các hang động, thung nước, núi non, rừng sinh thái và các di tích đền, phủ từ thời Đinh - Lê...

Có thể nói, sự phát triển du lịch đã làm phong phú thêm sinh kế của người dân,

từ các nghề truyền thống, như: nông nghiệp, chăn nuôi, nghề thủ công thì nay hoạt động du lịch tác động làm ra nhiều ngành nghề mới, như: kinh doanh lưu trú, nhà hàng ăn uống, chèo thuyền, chụp ảnh, hướng dẫn viên du lịch... mang lại nguồn thu nhập cao, ổn định hơn. Tuy nhiên, bên cạnh những ảnh hưởng thuận lợi từ phát triển du lịch đến thu nhập của các hộ, hoạt động phát triển kinh tế du lịch của hộ dân cũng bộc lộ nhiều hạn chế. Do vậy, cần thiết phải đánh giá ảnh hưởng của du lịch đến thu nhập của các hộ dân trên địa bàn huyện Hoa Lư.

CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Cơ sở lý thuyết

Du lịch được coi là một ngành có thể thúc đẩy sự phát triển kinh tế, con người (UNCTAD, 2008) và đóng vai trò quan trọng trong xóa đói, giảm nghèo (tạo việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống và tăng thu nhập cho hộ) (Ashley và cộng sự, 2000; Muganda và cộng sự, 2010).

Nghiên cứu của Leon (2007) chỉ ra rằng, trung bình các hộ gia đình phụ thuộc vào du lịch có thu nhập cao

* GS, TS., **, ***, ThS., Học viện Nông nghiệp Việt Nam

**** TS., Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội

Ngày nhận bài: 29/8/2022; Ngày phản biện: 15/9/2022; Ngày duyệt đăng: 22/9/2022

BẢNG 1: TÌNH HÌNH CÁC HỘ THAM GIA VÀO CÁC HOẠT ĐỘNG DU LỊCH CHỦ YẾU TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HOA LƯ

Hoạt động	Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021	
	Số lượng (Hộ)	Tỷ trọng (%)	Số lượng (Hộ)	Tỷ trọng (%)	Số lượng (Hộ)	Tỷ trọng (%)
Chèo đò	240	25,67	200	23,89	130	18,90
Chụp ảnh	46	4,92	46	5,50	46	6,69
Bán đồ lưu niệm	180	19,25	150	17,92	110	15,99
Phục vụ ăn uống nghỉ dưỡng	378	40,43	353	42,17	322	46,80
Dịch vụ lữ hành	91	9,73	88	10,51	80	11,63
Tổng	935	100	837	100	688	100

Nguồn: Phòng Văn hóa, Thể thao và Du lịch huyện Hoa Lư

hơn những hộ không phụ thuộc vào du lịch. Tuy nhiên, du lịch cũng có ảnh hưởng tiêu cực do chi phí sinh hoạt ngày càng tăng và người dân địa phương không thể mua được một số dịch vụ (Azam và cộng sự, 2018). Ngoài ra, các lợi ích thu được được phân phối không đồng đều và thậm chí có xu hướng tăng lên, trong đó những người có vốn kinh tế và trình độ văn hóa cao hơn sẽ được hưởng lợi nhiều hơn (Blake và cộng sự, 2008).

Phương pháp nghiên cứu

Nguồn số liệu: Thông tin thứ cấp được thu thập dựa trên các tài liệu, báo cáo có liên quan tại địa phương. Thông tin sơ cấp dựa trên điều tra khảo sát 150 đối tượng là cán bộ quản lý và các hộ dân tại 3 xã: Trường Yên, Ninh Xuân và Ninh Hải; trong đó, 90 hộ dân có tham gia vào hoạt động kinh doanh du lịch, 45 hộ dân không tham gia hoạt động du lịch và 15 cán bộ huyện, xã và thôn quản lý về du lịch. Thời gian điều tra được tiến hành từ tháng 10 đến tháng 12/2021 cả 150 phiếu thu về đều hợp lệ, được sử dụng cho phân tích kết quả điều tra.

Phương pháp phân tích và xử lý số liệu: Phương pháp so sánh được dùng để so sánh các chỉ tiêu phát triển, thu nhập đối với các hộ tham gia vào hoạt động du lịch và các hộ không tham gia; các chỉ số khác nhau qua các năm để phân tích thực trạng phát triển du lịch. Phương pháp thống kê mô tả được sử dụng để mô tả, tổng hợp các chỉ tiêu phát triển du lịch, thu nhập của hộ, qua đó làm rõ về thực trạng phát triển du lịch và ảnh hưởng của du lịch đến thu nhập của hộ.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

Các hoạt động du lịch hộ dân tham gia trên địa bàn huyện Hoa Lư

Các hộ dân trên địa bàn huyện Hoa Lư tham gia đa dạng các hoạt động du lịch, bao gồm: chèo đò, xe ôm, chụp ảnh, hướng dẫn viên, bán đồ lưu niệm, phục vụ ăn uống, lưu trú, dịch vụ lữ hành. Trong đó, dịch vụ ăn uống nghỉ dưỡng thu hút số lượng hộ tham gia với tỷ lệ cao nhất, chiếm từ 40% đến gần 47% tổng số hộ tham gia các hoạt động du lịch. Dịch vụ lữ hành trên địa bàn chủ yếu được thực hiện bởi các doanh nghiệp tại địa phương, hoặc các doanh nghiệp trên địa bàn TP. Ninh Bình và các địa phương khác; do đó, tỷ lệ hộ tham gia ở hoạt động này là thấp nhất với trên 10% tổng số hộ tham gia hoạt động du lịch.

Hoạt động chèo đò: Theo Phòng văn hoá, Thể Thao và Du lịch huyện Hoa Lư, tính đến hết năm 2021, trên địa bàn Huyện có khoảng 4.580 lao động chèo đò. Thu nhập bình quân của lao động chèo đò từ 3,5-5 triệu đồng/tháng, mùa lễ hội có thể lên tới trên 10 triệu đồng/tháng. Hầu hết lao động và các hộ ký hợp đồng với doanh nghiệp du lịch để được xếp lượt chèo đò theo các ngày tại các điểm du lịch, nhưng việc quản lý sắp xếp lượt vẫn chưa hợp lý, nhận thức và năng lực ngoại ngữ, kỹ năng của người chèo đò còn hạn chế.

Hướng dẫn du lịch: Hiện có khoảng 70 lao động có trình độ từ trung cấp và cao đẳng được bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp thẻ hướng dẫn viên tại điểm. Tuy nhiên, nhiều hướng dẫn viên không được đào tạo chuyên sâu về du lịch, hạn chế về nghiệp vụ hướng dẫn và đặc biệt là yếu về ngoại ngữ.

Kinh doanh đồ lưu niệm, đồ uống: Hiện có 110 hộ dân kinh doanh bán hàng lưu niệm, đồ uống và cho thuê xe đạp, xe máy. Đồ lưu niệm được cung cấp bởi các hộ kinh doanh trên địa bàn được đánh giá là đơn điệu, chưa đa dạng, nhỏ lẻ, chưa khai thác được các sản phẩm truyền thống, đặc trưng của địa phương, như: sản phẩm thêu ren, sản phẩm đá, đồ gốm sứ.

Kinh doanh dịch vụ lưu trú và nhà hàng: Theo số liệu thống kê của Ban Quản lý Quần thể danh thắng Tràng An, đến đầu năm 2020, đã có 293 cơ sở lưu trú du lịch đi vào hoạt động. Khách đến huyện Hoa Lư đông, nhưng lượng khách lưu trú ít, thời gian lưu trú ngắn; các cơ sở lưu trú du lịch chủ yếu kinh doanh hai dịch vụ cơ bản là ăn và nghỉ, các dịch vụ bổ sung chưa được quan tâm. Các hộ lưu trú đầu tư không cao, nhỏ lẻ, phòng nghỉ và các trang thiết bị đi kèm chất lượng chưa cao. Lao động phục vụ dịch vụ lưu trú còn hạn chế về ngôn ngữ và năng lực quản lý. Quy mô kinh doanh dịch vụ ăn uống của hộ kinh doanh chỉ ở mức vừa và nhỏ, dịch vụ bình dân, mang lại giá trị thu nhập chưa cao cho hộ.

Hoạt động biểu diễn nghệ thuật truyền thống: Các hoạt động nghệ thuật truyền thống, như: hát chầu văn, hát chèo được thực hiện ở trong Khu Di sản Quần thể danh thắng Tràng An với 5 nhóm nhạc, mỗi nhóm hơn 5-7 người hát phục vụ khách du lịch tại các nhà hàng, cơ sở lưu trú, homestay. Thu nhập bình quân cho một buổi biểu diễn từ 700 nghìn đồng đến 3,5 triệu đồng/buổi.

BẢNG 2: TỔNG THU NHẬP BÌNH QUÂN CỦA HỘ NĂM 2021 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HOA LƯ

Đơn vị: Triệu đồng/năm

Chỉ tiêu	Hộ thuần nông (n=27)	Hộ nông nghiệp có lao động tham gia dịch vụ du lịch (n=18)	Hộ kinh doanh sản phẩm du lịch (n=90)
1. Thu nhập từ nông nghiệp bình quân/hộ	64,4	15,27	0
2. Thu nhập từ du lịch	0	76,01	162,73
+ Chèo đò		9,15	28,11
+ Chụp ảnh		5,31	10,2
+ Bán đồ lưu niệm		12,16	18,6
+ Phục vụ ăn uống		15,68	44,3
+ Dịch vụ lưu trú		8,21	30,8
+ Dịch vụ du lịch khác (xe ôm, chụp ảnh, hướng dẫn viên)		25,5	30,72
3. Thu nhập từ nghề khác	13,8	11,6	7,21
Tổng nhập của hộ	78,2	102,88	169,94

BẢNG 3: ĐÁNH GIÁ VỀ THU NHẬP VÀ KHẢ NĂNG KIỂM SỐNG KHI CÓ DU LỊCH TẠI ĐỊA PHƯƠNG

Chỉ tiêu	Hộ có làm du lịch		Hộ không làm du lịch		Chung	
	Số lượng (Hộ)	Tỷ trọng (%)	Số lượng (Hộ)	Tỷ trọng (%)	Số lượng (Hộ)	Tỷ trọng (%)
Tổng số hộ	108	100	27	100	135	100
1. Thay đổi về thu nhập						
+ Tăng	108	100	14	51,85	122	90,37
+ Giảm	0	0	11	40,74	11	8,15
+ Không đổi	0	0	2	7,41	2	1,48
2. Thay đổi về khả năng kiểm sống						
+ Không thay đổi	15	13,89	2	7,41	17	12,59
+ Dễ hơn	93	86,11	24	88,9	117	86,67
+ Khó hơn	0	0	1	3,70	1	0,74

Nguồn: Số liệu điều tra (2021)

Loại hình du lịch trải nghiệm làm nông nghiệp: Hoạt động này được tổ chức theo hình thức liên kết giữa doanh nghiệp với các hộ dân trong khu di sản. Bình quân mỗi tháng doanh nghiệp đón được khoảng 10 đoàn khách, mỗi đoàn từ 10-15 người. Các hộ gia đình tham chương trình được các doanh nghiệp hỗ trợ về chuyên môn, đầu tư một số trang thiết bị và đảm bảo nguồn khách, mỗi gia đình sẽ đảm nhận một công đoạn, được tổ chức thành chuỗi liên kết.

Ảnh hưởng tích cực của du lịch tới tổng thu nhập của các hộ dân trên địa bàn huyện Hoa Lư

Có sự chênh lệch đáng kể về thu nhập giữa các nhóm hộ thuần nông và nhóm hộ có tham gia các hoạt động dịch vụ du lịch. Theo số liệu điều tra, hộ thuần nông có thu nhập năm 2021 là 78,2 triệu đồng; trong khi đó, hộ có hoạt động nông nghiệp và các hoạt động du lịch đạt 102,88 triệu; các hộ tham gia các hoạt động du lịch thuần túy đạt xấp xỉ 170 triệu đồng (Bảng 2). Khoản thu nhập từ du lịch của hộ được tính chưa bao gồm thu nhập từ thu nhập được tạo ra bởi lao động của hộ tham gia hoạt động du lịch và lợi nhuận từ dịch vụ, kinh doanh du lịch mang lại.

Như vậy, các hoạt động du lịch mang lại thu nhập cao hơn cho các hộ dân trên địa bàn huyện Hoa Lư, cao gấp 2,17 lần so với hộ thuần nông và gấp 1,65 lần so với hộ làm nông nghiệp, nhưng có lao động tham gia các hoạt động du lịch tại địa phương. Hộ kết hợp nông nghiệp và có tham gia hoạt động du lịch có thu nhập cao hơn hộ thuần nông gấp 1,32 lần.

Kết quả đánh giá của các nhóm hộ khác nhau về nhận định giữa việc thay đổi thu nhập và khả năng kiểm sống của các nhóm hộ có tham gia và không tham gia vào hoạt động du lịch tại địa phương cho thấy, hộ nông nghiệp có nhận định thu nhập tăng nhẹ, thậm chí là giảm, nhưng họ lại có nhận định là khả năng kiểm sống dễ hơn nhiều khi phát triển du lịch tại địa phương. Tính chung hầu hết các hộ đều nhận định thu nhập tăng và dễ sống hơn (Bảng 3).

Ảnh hưởng tiêu cực của du lịch tới tổng thu nhập của các hộ dân trên địa bàn huyện Hoa Lư

Tính mùa vụ của du lịch thể hiện rõ ở các địa điểm du lịch trên địa bàn huyện Hoa Lư. Chính vụ du lịch của hầu hết các địa điểm du lịch trong khoảng thời gian từ tháng 1 đến tháng 4 hàng năm. Trong thời

gian này, lượng khách gia tăng mạnh nên người dân địa phương có thu nhập cao nhất trong năm, gấp từ 3-5 lần so với các thời điểm khác. Tuy nhiên, lượng khách tăng cũng khiến cho một số hoạt động bị quá tải, như: chèo đò, ăn uống, lưu trú. Theo đó, lao động tại địa phương khan hiếm, công lao động tăng cao. Mặt khác, việc tập trung khách du lịch quá đông cũng gây ảnh hưởng tới mất cân đối, ổn định đối với hệ thống hạ tầng, cơ sở vật chất, tác động trực tiếp đến cuộc sống sinh hoạt hàng ngày của cư dân, gây khó khăn cho công tác quản lý an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường.

Trái lại, khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 12 lượng khách sụt giảm, lao động và các hộ ít việc làm dẫn đến giảm thu nhập. Trong khi đó, các hộ vẫn phải trả các khoản chi phí nuôi dưỡng các dịch vụ du lịch. Đây là ảnh hưởng tiêu cực khi thu nhập của hộ phụ thuộc chủ yếu vào các hoạt động du lịch. Nhiều người phải ngừng hoạt động kinh doanh du lịch để tìm kiếm những công việc khác, như: làm xây dựng, làm việc trong các khu công nghiệp, làm nông nghiệp kết hợp với nghề phụ (thêu ren, đan lát).

Ngoài ảnh hưởng của tính mùa vụ, thu nhập từ dịch vụ du lịch cũng chịu ảnh hưởng từ các biến động khác,

diễn hình như dịch bệnh Covid-19. Khi dịch bệnh xảy ra, các hoạt động du lịch ngưng trệ, thậm chí một số hộ kinh doanh quy mô lớn bị phá sản, hộ quy mô nhỏ bị ảnh hưởng đến sinh kế nghiêm trọng.

Bên cạnh ảnh hưởng tiêu cực đến thu nhập do tính mùa vụ của du lịch, các hộ nhận định khi du lịch tại địa phương phát triển dẫn đến giá cả hàng hóa và dịch vụ tại địa phương tăng hơn nhiều so với trước đây, các chi phí của hộ tăng cao, làm ảnh hưởng đến thu nhập của hộ. Đặc biệt là các hộ không tham gia các hoạt động du lịch, nhưng bị ảnh hưởng bởi tăng giá tại địa phương.

Ở khía cạnh tăng giá và giá tăng chi tiêu vì du lịch phát triển tại địa phương ảnh hưởng nhiều đến các hộ không làm du lịch so với các hộ làm du lịch, vì các hộ tham gia du lịch gia tăng thu nhập từ hoạt động du lịch, nên thu nhập được bù đắp và họ chấp nhận sự tăng giá. Đối với các hộ làm nông nghiệp thuần túy, thu nhập không gia tăng nhiều do du lịch, nhưng phải chịu sự tăng giá và tăng chi phí chung cho cuộc sống, nên họ bị ảnh hưởng tiêu cực nhiều hơn.

GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG THU NHẬP CỦA HỘ DÂN TỪ KHU DU LỊCH

Để tăng cường thu nhập của hộ dân từ du lịch trên địa bàn huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, thời gian tới cần thực hiện các giải pháp sau:

Một là, hạn chế tính thời vụ của du lịch của tỉnh Ninh Bình, đa dạng hóa sản phẩm du lịch, sáng tạo ra nhiều tour, tuyến, sản phẩm du lịch mới, mà không chỉ dựa vào tiềm năng tự nhiên sẵn có. Đẩy mạnh sơ chế, chế biến các sản phẩm có nguồn gốc từ nông nghiệp; một mặt, tạo việc làm cho hộ dân khi không vào vụ du lịch; mặt khác, cũng tạo ra các sản phẩm đặc trưng của địa phương phục vụ du khách khi vào mùa cao điểm. Khôi phục các ngành nghề truyền thống, như: thêu ren, sản xuất rượu truyền thống, nem chua... để giảm áp lực thu nhập từ hoạt động du lịch, giúp người lao động có việc làm, thu nhập trong thời gian thấp điểm.

Hai là, nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ của hộ, trong đó:

Đối với dịch vụ lưu trú, tăng cường các hình thức hỗ trợ tiếp cận vốn cho các hộ có cơ hội mở rộng kinh doanh, cải thiện chất lượng dịch vụ nhằm thu hút và giữ chân du khách, nâng cao giá trị của dịch vụ. Hỗ trợ phát triển các mô hình mẫu về dịch vụ lưu trú quy mô hộ, mô hình dịch vụ homestay, từ đó nhân rộng ra các hộ khác tại địa phương.

Đối với dịch vụ ăn uống, khai thác và đưa vào sử dụng nhiều hơn các sản phẩm đặc trưng của địa phương làm nguyên liệu cho dịch vụ ăn uống, như: cơm cháy, thịt dê, rượu làng nghề truyền thống, mắm tép, các sản phẩm rau, củ quả được sản xuất tại địa phương. Hỗ trợ vốn đầu tư mở rộng kinh doanh, đầu tư theo chiều sâu, nâng hạng nhà hàng.

Đối với dịch vụ kinh doanh đồ lưu niệm, phát triển sản phẩm theo nhu cầu khách hàng như: chú trọng khâu thiết kế, phù hợp với xu hướng và lứa tuổi đối với các sản phẩm thời trang thêu ren (áo dài, túi, khăn các loại...); Sản phẩm mây tre đan cần sử dụng các nguyên liệu tự nhiên, thân thiện với môi trường, nhưng cũng cần phải xử lý tốt khâu chống mốc, tăng độ bền cho sản phẩm. Các sản phẩm tranh thêu được khách hàng ưa chuộng, vì chất liệu thêu trên vải, nhẹ, dễ vận chuyển, tuy nhiên cần đa dạng hóa về mẫu về mang dấu ấn của địa danh.

Đối với dịch vụ chèo đò, tăng cường quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp du lịch nhằm hoàn thiện cơ chế quản lý của doanh nghiệp đối với người lao động và hộ theo hình thức hợp đồng hoạt động chèo đò. Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức và năng lực ngoại ngữ, kỹ năng cho người chèo đò. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phòng Văn hóa, Thể thao và Du lịch huyện Hoa Lư (2021). *Báo cáo tình hình hoạt động du lịch trên địa bàn huyện Hoa Lư*
2. Ashley, C. (2000). *The impacts of tourism on rural livelihoods: Namibia's experience*, ISBN 0 85003 461 2
3. Azam, A., Maqsood, S. A., Ahmad, J., and Din, M. A. U. (2018). *Economical and Societal Benefits of Tourism (A Case Study of Bomborat Chital)*, retrieved from <https://mpr.ub.uni-muenchen.de/97490/>
4. Blake, A., Arbache, J. S., Sinclair, M. T., and Teles, V. (2008). Tourism and poverty relief, *Annals of Tourism Research*, 35(1), 107-126
5. Leon, Y. M. (2007). The impact of tourism on rural livelihoods in the Dominican Republic's coastal areas, *The Journal of development studies*, 43(2), 340-359
6. UNCTAD-United Nations Conference on Trade and Development (2008). *FDI and Tourism: The Development Dimension - East and Southern Africa*, United Nations, New York & Geneva